

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2023/QĐST-KDTM

Đ, ngày 16 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2022/TLST- KDTM ngày 28 tháng 11 năm 2022, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng A (Gọi tắt là B);

Địa chỉ: Tháp B, 194 Trần Q K, phường Lý Thái T, quận H, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Tiêu Quang T – Giám đốc Phòng giao dịch Đ – Ngân hàng A – Chi nhánh KT (Giấy ủy quyền số 1315/UQ – BIDV.KT ngày 16/11/2022).

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh KT.

- **Bị đơn:** Bà Hoàng Thị Th; sinh năm: 1975;

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh KT.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Lê Hữu Q; sinh năm: 1969

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh KT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải thanh toán:

Bà Hoàng Thị Th phải có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi tính đến hết ngày 07/02/2023 bà Hoàng Thị Th còn nợ Ngân hàng A theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên tổng số tiền là: **415.106.712 đồng** (*Bốn trăm mười lăm triệu một trăm linh sáu ngàn bảy trăm mười hai đồng*); trong đó: nợ gốc là 350.000.000 đồng, nợ lãi là 65.106.712 đồng (lãi trong hạn là 52.613.150 đồng, lãi quá hạn là 12.493.562 đồng) và toàn bộ nợ lãi, nợ phí phát sinh tính từ ngày 08/02/2023 cho đến ngày bà Hoàng Thị Th trả hết nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số 01/2021/4597071/HĐTD ngày 11/05/2021. Nếu bà Hoàng Thị Th không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp để trả toàn bộ nợ vay cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp Bất động sản số 01/2021/4597071/HĐBĐ ngày 11/05/2021 ký kết giữa bà Hoàng Thị Th và ông Lê Hữu Q với Ngân hàng A - Chi nhánh KT- Phòng giao dịch Đ, để trả toàn bộ nợ vay cho Ngân hàng, gồm có:

- *Tài sản thứ nhất:* Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 13; tờ bản đồ số S, diện tích 234 m². Địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh KT; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 527194, số vào sổ H03062 do UBND huyện Đ, tỉnh KT cấp ngày 13/3/2007. Mang tên ông Lê Hữu Q, sinh năm 1969 và bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1975; Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh KT.

- *Tài sản thứ hai:* Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 51; tờ bản đồ số 22, diện tích 8.363 m². Địa chỉ thửa đất: xã Hà M, huyện Đ, tỉnh KT; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 888730, số vào sổ 00988 QSDĐ/458/QĐUB(H) do UBND huyện Đ, tỉnh KT cấp ngày 16/11/2001. Mang tên bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh KT.

- **Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:** Căn cứ Điều 155, Điều 157, khoản 1 Điều 158 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tổng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là **7.000.000 đồng** (*Bảy triệu đồng*), bị đơn Hoàng Thị Th nhận chịu toàn bộ số tiền này và có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng A (B) số tiền trên.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án trong trường hợp Tòa án tiến hành hòa giải trước khi mở phiên tòa nên phải chịu 50% mức án phí. Bà Hoàng Thị Th nhận chịu toàn bộ số tiền **10.302.134 đồng** (*Mười triệu ba trăm linh hai ngàn một trăm ba mươi tư đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng A không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng A (B) số tiền **10.091.846 đồng** (*Mười triệu không trăm chín mươi một ngàn tám trăm bốn mươi sáu đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp

theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001726 ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh KT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại ĐN;
- TAND tỉnh KT;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga